TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2020/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 27 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Xóm LG, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN.

- Bị đơn: Chị Đặng Thị D, sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Xóm LG, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN.

Chỗ ở: Xóm LK, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Đặng Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Hoàng Văn T và chị Đặng Thị D thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung**: Anh T và chị D có 01 con chung là Hoàng Văn Th sinh ngày 29/01/2012. Các đương sự thống nhất: Anh T trực tiếp nuôi con chung là Hoàng Văn Th cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Các đương sự không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ **Về tài sản chung, nợ chung**: Các đương sự xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí**: Anh Hoàng Văn T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016598 ngày 27/2/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- UBND xã TL, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Vũ Thị An